

Phụ lục II**CẬP NHẬT DANH MỤC MÃ ĐỊNH DANH CÁC ĐƠN VỊ CẤP 3***(Kèm theo Quyết định số 2507/QĐ-BTC ngày 17/7/2025 của Bộ Tài chính)*

STT	Mã cấp 3	Tên cơ quan, đơn vị cấp 3	Trạng thái
1	G12.12.11	Kho bạc Nhà nước khu vực X	Đổi tên
2	G12.12.38	Kho bạc Nhà nước khu vực XI	Đổi tên
3	G12.12.42	Kho bạc Nhà nước khu vực XII	Đổi tên
4	G12.12.56	Kho bạc Nhà nước khu vực XIV	Đổi tên
5	G12.12.80	Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII	Đổi tên
6	G12.12.B3	Ban Kiểm tra, kiểm toán nội bộ	Đổi tên
7	G12.18.C8	Ban Kiểm tra - Cục Thuế	Đổi tên
8	G12.32.56	Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XIII	Đổi tên
9	G12.32.66	Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XII	Đổi tên
10	G12.32.B1	Ban Kiểm tra chuyên ngành - CDTNN	Đổi tên
11	G12.34.B2	Ban Kiểm tra	Đổi tên
12	G12.12.30	Kho bạc Nhà nước khu vực V	Đóng mã
13	G12.12.49	Kho bạc Nhà nước khu vực XII	Đóng mã
14	G12.12.64	Kho bạc Nhà nước khu vực XIV	Đóng mã
15	G12.12.74	Kho bạc Nhà nước khu vực XVI	Đóng mã
16	G12.12.77	Kho bạc Nhà nước khu vực XV	Đóng mã
17	G12.12.84	Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII	Đóng mã
18	G12.32.64	Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XIII	Đóng mã
19	G12.34.77	Chi cục Hải quan khu vực XV	Đóng mã
20	G12.12.15	Kho bạc Nhà nước khu vực IX	Mở lại, đổi tên
21	G12.12.37	Kho bạc Nhà nước khu vực V	Mở lại, đổi tên
22	G12.12.48	Kho bạc Nhà nước khu vực XIII	Mở lại, đổi tên
23	G12.12.52	Kho bạc Nhà nước khu vực XV	Mở lại, đổi tên
24	G12.12.68	Kho bạc Nhà nước khu vực XVI	Mở lại, đổi tên
25	G12.12.75	Kho bạc Nhà nước khu vực XVII	Mở lại, đổi tên
26	G12.18.101	Thuế tỉnh Tuyên Quang	Thêm mới
27	G12.18.102	Thuế tỉnh Cao Bằng	Thêm mới
28	G12.18.103	Thuế tỉnh Thái Nguyên	Thêm mới
29	G12.18.104	Thuế tỉnh Lào Cai	Thêm mới
30	G12.18.105	Thuế tỉnh Điện Biên	Thêm mới
31	G12.18.106	Thuế tỉnh Lai Châu	Thêm mới
32	G12.18.107	Thuế tỉnh Sơn La	Thêm mới
33	G12.18.108	Thuế tỉnh Phú Thọ	Thêm mới
34	G12.18.109	Thuế tỉnh Lạng Sơn	Thêm mới
35	G12.18.110	Thuế tỉnh Quảng Ninh	Thêm mới
36	G12.18.111	Thuế tỉnh Bắc Ninh	Thêm mới
37	G12.18.112	Thuế thành phố Hải Phòng	Thêm mới
38	G12.18.113	Thuế tỉnh Hưng Yên	Thêm mới

39	G12.18.114	Thuế tỉnh Ninh Bình	Thêm mới
40	G12.18.115	Thuế tỉnh Thanh Hóa	Thêm mới
41	G12.18.116	Thuế tỉnh Nghệ An	Thêm mới
42	G12.18.117	Thuế tỉnh Hà Tĩnh	Thêm mới
43	G12.18.118	Thuế tỉnh Quảng Trị	Thêm mới
44	G12.18.119	Thuế thành phố Huế	Thêm mới
45	G12.18.120	Thuế thành phố Đà Nẵng	Thêm mới
46	G12.18.121	Thuế tỉnh Quảng Ngãi	Thêm mới
47	G12.18.122	Thuế tỉnh Gia Lai	Thêm mới
48	G12.18.123	Thuế tỉnh Đắk Lắk	Thêm mới
49	G12.18.124	Thuế tỉnh Khánh Hòa	Thêm mới
50	G12.18.125	Thuế tỉnh Lâm Đồng	Thêm mới
51	G12.18.126	Thuế tỉnh Tây Ninh	Thêm mới
52	G12.18.127	Thuế tỉnh Đồng Nai	Thêm mới
53	G12.18.128	Thuế thành phố Hồ Chí Minh	Thêm mới
54	G12.18.129	Thuế tỉnh Vĩnh Long	Thêm mới
55	G12.18.130	Thuế tỉnh Đồng Tháp	Thêm mới
56	G12.18.131	Thuế tỉnh An Giang	Thêm mới
57	G12.18.132	Thuế thành phố Cần Thơ	Thêm mới
58	G12.18.133	Thuế tỉnh Cà Mau	Thêm mới
59	G12.32.100	Chi cục Dự trữ Nhà nước khu vực XIV	Thêm mới